

Ông chủ xưởng rừng sâu

 BÍCH TRANG

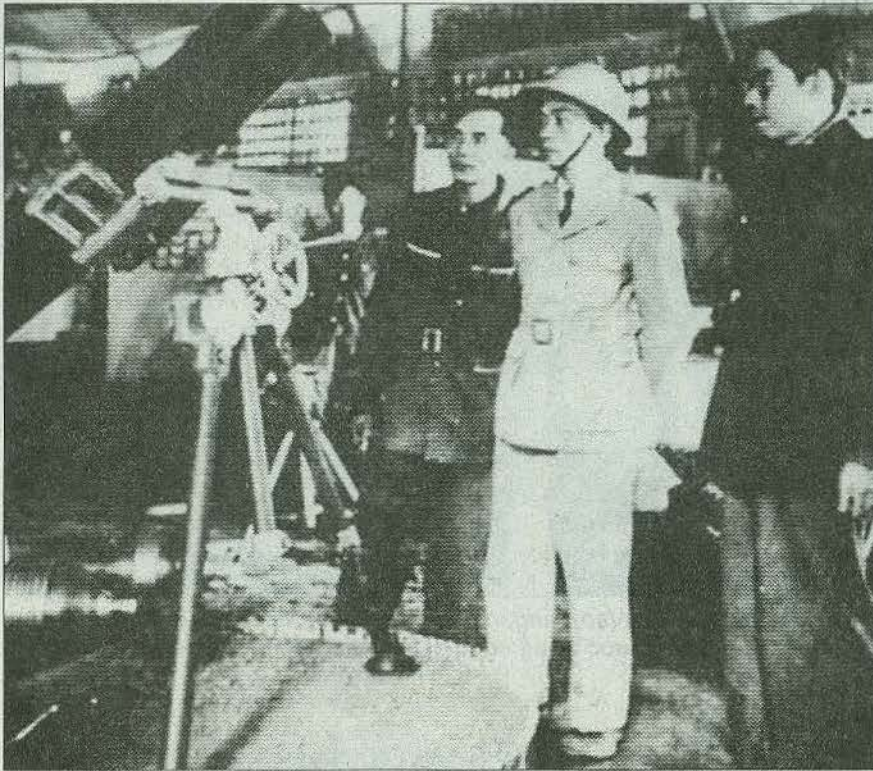
Xưởng rừng sâu là tên gọi bí mật mà bộ đội truyền tai nhau để nói về xưởng quân giới tại Chiến khu Việt Bắc do kỹ sư Phạm Quang Lễ phụ trách. Được mệnh danh là “ông chủ xưởng rừng sâu”, Phạm Quang Lễ đã cùng các cộng sự của mình làm nên kỳ tích của ngành quân giới với những công trình nghiên cứu góp phần giúp Quân đội ta đánh thắng kẻ thù trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ. Phạm Quang Lễ chính là tên khai sinh của cố Thiếu tướng, Giáo sư, Viện sĩ Trần Đại Nghĩa, một trong những người được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động đầu tiên tại Đại hội Anh hùng và chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất (1952).

Từ bỏ vinh hoa phú quý ở trời Tây, cuối năm 1946, Phạm Quang Lễ theo Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước, chấp nhận mọi khó khăn gian khổ, thậm chí cả hy sinh để dẫn thân vào sự nghiệp giải phóng đất nước. Tin tưởng vào tài năng của Phạm Quang Lễ, Chủ tịch Hồ Chí Minh giao cho ông làm Cục trưởng Cục Quân giới đầu tiên với nhiệm vụ gấp rút nghiên cứu, sản xuất vũ khí để tự cung tự cấp cho quân đội. Lúc này, ông đã mang tên mới do Bác Hồ đặt: Trần Đại Nghĩa. Đây cũng là giai đoạn khó khăn nhất của Quân đội ta cả về xây dựng, tổ chức lực lượng và vũ khí trang bị. Trên cương vị là Cục trưởng Cục Quân giới, kỹ sư Trần Đại Nghĩa đã miệt mài làm việc để hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và Bác Hồ giao cho. Việc đầu tiên Cục trưởng Trần Đại Nghĩa làm đó là mở các lớp truyền thụ cho cán bộ trẻ những lý thuyết cơ bản về vũ khí, trước mắt là nghiên cứu chế tạo súng, đạn Bazooka. Dựa vào mẫu 3 khẩu súng và hơn 20 viên đạn Bazooka do tình báo Hoa Kỳ (nhóm Con Nai) hỗ trợ ta để đánh phát xít Nhật được Bộ Quốc phòng giao cho ngành quân giới quản lý, Trần Đại Nghĩa đã chỉ huy nghiên cứu tự chế tạo đạn Bazooka. Ông say mê làm việc đến quên ăn, quên ngủ song công việc cũng không hề dễ dàng. Nhiều lần thử nghiệm không thành công, trong khi thời điểm nổ súng với quân Pháp đang đến rất gần nên nhiệm vụ càng trở nên cấp bách.

Toàn quốc kháng chiến bùng nổ. Sau 60 ngày đêm giam chân địch tại Hà Nội, tháng 2-1947, Trung đoàn Thủ Đô được lệnh rút khỏi Hà Nội lên chiến khu. Lúc này, để đối phó với xe

tăng và thiết giáp của địch, bộ đội ta mới chỉ có bom ba càng, cảm tử đối đầu với xe tăng địch mà hiệu quả sát thương không cao. Trong khi đó, ý vào thể mạnh quân sự, Pháp tuyên bố sẽ tiêu diệt quân đội chính quy Việt Nam trong vòng một tuần lễ. Pháp điều hẳn một trung đoàn tăng thiết giáp truy đuổi. Nhớ lại thời điểm đó, Đại tá Nguyễn Bội Giông, nguyên Trung đội phó Quyết tử quân, sau này là chuyên viên cao cấp Ban Tổng kết lịch sử chiến tranh, Bộ Tổng Tham mưu, nhớ lại: “Được lệnh rút sau cùng, trung đội của tôi thành trung đội hậu vệ của trung đoàn. Khi đến khu vực cách Xuân Mai khoảng 5-6km, thấy một đồn điền có sân phơi cà phê rộng hàng trăm mét vuông do anh Nguyễn Văn Bí, một nhà tư sản yêu nước làm chủ, đơn vị được lệnh dừng chân nghỉ. Một ngày đầu tháng 3-1947, tin từ trung đoàn thông báo, đêm đó chuẩn bị sẵn sàng đánh địch, khả năng có cả xe tăng. Nhưng rất may đêm ấy, xe tăng địch không đến chỗ chúng tôi”. Hóa ra sáng hôm đó, ở khu vực chùa Trầm (Sơn Tây) đã diễn ra cuộc đụng độ lớn đầu tiên giữa Quân đội ta và quân Pháp. Cho rằng ta chưa thể có nổi vũ khí chống tăng nên quân Pháp nghênh ngang đưa xe tăng tiến vào trận địa. Chỉ bằng số ít đạn Bazooka mới nghiên cứu thành công, ta đã bắn cháy 2 xe tăng, làm bị thương 2 xe, buộc địch phải rút chạy và ngừng truy đuổi.

Lý do trên phải đến mấy hôm sau, khi phái viên mặt trận đến thông báo và đồng viên tinh thần bộ đội là ta đã có loại vũ khí chống tăng do ngành quân giới vừa nghiên cứu, trung đội quyết tử của Nguyễn Bội Giông mới biết. Anh phái viên còn tiết lộ, chiến công này là của một kỹ sư vừa được



Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến thăm xưởng quân giới do kỹ sư Trần Đại Nghĩa (bên phải) phụ trách.

Ảnh tư liệu

Bác đưa từ nước ngoài về. Vậy là cánh lính trẻ như Nguyễn Bội Giông không khỏi thắc mắc về viên kỹ sư tài ba ấy. Suốt dọc đường hành quân, họ luôn truyền tai nhau về anh với niềm tự hào, kính phục và mong ước một lần được gặp mặt. Và người may mắn sau này được gặp rồi trao đổi công việc với kỹ sư Trần Đại Nghĩa không ai khác chính là Nguyễn Bội Giông. Tháng 2-1948, ông rời Trường Võ bị Trần Quốc Tuấn về Văn phòng Tổng chính ủy, làm thư ký cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Những ngày đầu chưa gặp, ông nghe anh em trong cơ quan nói nhiều về “xưởng rừng sâu” và “ông chủ” quá say mê công việc.

Từ ngày có kỹ sư Nghĩa, Cục Quân giới dần được kiện toàn, hình thành các nha trực thuộc, đảm nhiệm từng lĩnh vực. Nha Nghiên cứu kỹ thuật do đích thân Cục trưởng Trần Đại Nghĩa làm Giám đốc, Phó giám đốc là đồng chí Hoàng Đình Phú. Hệ thống tổ chức quân giới được thành lập đã thu hút nhiều nhân tài chuyên môn và nhiều trí thức yêu nước, góp phần quan trọng vào việc xây dựng nền kỹ thuật quân sự non trẻ. Và người luôn đi đầu, nêu gương trong công tác nghiên cứu, chế thử là Trần Đại Nghĩa. “Những cán bộ trong chiến khu kè, họ sợ đến phòng của anh Nghĩa vì ở đó chứa đủ loại thuốc nổ, các loại đạn, trong khi kỹ sư

lại có thói quen hút thuốc mỗi lúc tư duy. Về anh Nghĩa, từ những bước tiếp xúc đầu tiên, cả tôi và anh em bộ đội đều tin tưởng. Dù gặp một lần hay nhiều lần, hình ảnh người kỹ sư miệt mài tính toán các thông số kỹ thuật với cây thước tính luôn trong tay là ấn tượng rõ nét nhất”-Đại tá Nguyễn Bội Giông chia sẻ.

Có một lần đi tháp tùng Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến thăm “xưởng rừng sâu” của Cục trưởng Trần Đại Nghĩa, cùng đi có cả đồng chí Hoàng Quốc Việt, thư ký Bội Giông đã không khỏi bất ngờ trước quy mô và khối lượng công việc khổng lồ ở đây. Không giống bất cứ xưởng chế tạo vũ khí nào của các nước có nền công nghiệp phát triển, trung bình mỗi xưởng có trên dưới 100 công nhân với 10-15 cỗ máy công cụ (tiện, phay, khoan, dập...). Máy phát động lực thường là những máy hơi nước nhỏ, do ít máy phát điện nên điện chỉ dùng để chiếu sáng. Việc đặt máy công cụ không đồ móng cố định mà chỉ lắp bu lông trên khung gỗ để có thể nhanh chóng tháo lắp, di chuyển khi cần thiết. Nhà xưởng thường bằng gỗ, tre, nứa, lá. Công nhân, cán bộ thường ở nhà dân hoặc nhà tranh tre làm lầy... Qua lời Cục trưởng Nghĩa báo cáo, thư ký Giông hiểu: Xây dựng những xưởng nhỏ gọn, theo phương châm

“tiểu quy mô, cơ động, linh hoạt, dễ di chuyển khi cần thiết” lúc này hoàn toàn phù hợp với hoàn cảnh đất nước ta đang có chiến tranh, chống lại những cuộc tiến công chớp nhoáng của đội quân xâm lược nhà nghề hiện đại và cũng phù hợp với khả năng chiến trường.

Với tài năng của mình, Cục trưởng Trần Đại Nghĩa đã phát huy được hiệu quả của những xưởng quân giới do ông làm chủ. Ngay trong năm đầu toàn quốc kháng chiến, việc sản xuất “vũ khí căn bản” như lựu đạn, mìn cơ bản đủ phục vụ chiến tranh nhân dân; sau đó đến nghiên cứu, chế tạo các loại súng trường, tiểu liên Sten, Thomson, súng ngắn, đạn... Và đặc biệt phải kể đến 3 sáng kiến có vai trò quan trọng của kỹ sư Trần Đại Nghĩa là súng-đạn Bazooka, súng không giật SKZ và đạn bay (phóng)-kỹ tích của ngành quân giới Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp. Cụm công trình do Cục trưởng Trần Đại Nghĩa nghiên cứu và chỉ đạo kỹ thuật chế tạo này đã được Nhà nước trao Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 1 năm 1996.

Say mê công việc, lại là một “con người kỹ thuật” nên kỹ sư Trần Đại Nghĩa rất kiệm lời. Mỗi khi tư duy, ông thường ngồi một mình trầm tư hoặc liên tục hút thuốc. Do đó, việc hôn nhân đại sự của mình ông cũng không để tâm, phải đến khi Tổng cục trưởng Tổng cục Cung cấp Trần Đăng Ninh làm ông mới mới nên. Và người được lựa chọn là y tá Nguyễn Thị Khánh, đang công tác tại Cục Quân giới. Chuyện nên duyên của hai người dù được nghe phong thanh, nhưng mãi đến năm 1980, khi thu thập tài liệu để hoàn thiện cuốn “Tổng kết cuộc kháng chiến chống Pháp”, Đại tá Nguyễn Bội Giông mới trực tiếp được nghe khi tìm đến tư gia của vợ chồng Giáo sư Trần Đại Nghĩa tại phố Phạm Ngọc Thạch, TP Hồ Chí Minh. Phu nhân của giáo sư kể: “Hai hôm liền anh Nghĩa đến chỗ tôi làm việc, ngồi trên ghế mà chẳng nói gì. Cùng công tác, tôi cũng đã biết về anh, lại được anh Ninh giới thiệu, chỉ chờ anh ấy mở lời... Cuối cùng không nhịn được, tôi nói: Nếu anh đã có ý, chúng ta đi báo cáo tổ chức. Thế là chúng tôi thành vợ chồng!”.

“Khi chia tay ra về, chúng tôi còn nghe tiếng chị Khánh nhắc anh Nghĩa đã hút sắp hết số lượng thuốc lá trong ngày rồi. Anh Nghĩa vẫn thế, mỗi khi làm việc, anh thường hút nhiều thuốc. Năm đó 67 tuổi, anh vẫn say sưa với những công trình mà quên cả bản thân”-Đại tá Nguyễn Bội Giông nói.